

Nghề Lặn Biển

Một nghề kiếm sống thường xuyên dưới độ sâu 20-30 mét nước dưới đáy biển. Những người làm nghề này đã và đang tự giết mình và huỷ hoại đến vùng môi trường là di sản thiên nhiên thế giới: Vịnh Hạ Long.

Nghề vớt vả, cực nhọc

Đó là một con tàu nhỏ, trọng tải chừng 1,5 tấn, lắp một máy Đông Phong (Trung Quốc) loại 15 mã lực. Tàu đi làm nghề, có 3 người: N chạy tàu, L thợ lặn, cả hai trạc 30 tuổi, và một cậu bé tên T (13 tuổi) làm nhiệm vụ dòng dây. Trước khi chạy ra ngư trường (phía tây đảo Cô Tô lớn), họ ghé vào một con tàu lớn hơn, đỗ ở bên Bắc Vân (Cô Tô) mua một xách dầu 20 lít; con tàu này sẽ đồng thời mua cá cho họ, nếu đánh bắt được.



Một tàu lặn ở Cô Tô - Quảng Ninh

Hôm đó biển lặng, sóng nhỏ, trời nắng oi. Sau hơn nửa tiếng chạy tàu và quan sát, cuối cùng họ đã tìm thấy cái cần tìm: Một cái phao bằng xốp trắng, nhỏ như cái bánh chưng đang lập lờ giữa biển. Nơi họ đã đánh dấu chỗ lặn, nơi có gành đá hoặc rạn san hô...

Dừng tàu, L lật khoang hầm lấy đồ lặn lên: Một bộ quần áo lặn do Trung Quốc sản xuất, đã bị vá nhiều chỗ, kính lặn và chân nhái. L mặc quần áo lặn, nhét những gói nhỏ hoá chất để gây mê cá vào phía trong cổ tay áo trái, buộc một thỏi chì nặng cỡ 3kg ngang thắt lưng, ngậm vào miệng một ống dẫn khí bằng nhựa dài được nối với máy nén khí do máy tàu Đông Phong nén, đặt trong hầm tàu; vớ lấy một cái móc bằng sắt dài chừng 1m, cùng vợt, túi lưới đựng cá, nhẹ nhàng tụt xuống biển. Chân nhái quấy lên vài lượt, L đang lặn dần xuống đáy biển, những chùm bong bóng trôi lên vỡ oà trên sóng. Chú bé T nhịp nhàng lúc thì rải dây dẫn khí dài thêm khi L đang ở xa thuyền, lúc thì kéo ngắn dây lại khi bong bóng khí của L ở gần mũi thuyền. Chú đặc biệt chú ý đến các chùm bong bóng thở của L, bởi L đang ở độ sâu 20-30m dưới đáy biển, sinh mạng anh phụ thuộc vào ống dẫn khí thở chú đang nắm giữ. Máy tàu nhỏ, đều đều, vừa để thường xuyên nạp khí, vừa để tiến, lui tàu áp theo đường lặn của L.

1 giờ, 2 giờ... rồi đến 3 giờ sau, L ngoi lên. N bỏ tay lái tàu, nhanh nhẹn dùng một chiếc thang sắt ngắn, có móc, quặp vào thành tàu giúp L leo lên. "Chiến lợi phẩm" được đổ xuống khoang thuyền "động cá". Được 7 con cá song (có 2 con cỡ 6-7 lạng, số còn lại cỡ 2 lạng), một con cá cáo (khoảng 6 lạng), 1 con cá không biết tên vẩy màu ánh xanh, đỏ rất đẹp (khoảng 3 lạng), 1 con ghẹ và... chừng 3kg ốc nón. "Con cá không biết tên, ghẹ và ốc nón em bắt để "dãi" các anh!" - L chân thành.

Tàu chạy. L ngồi thừ trên sàn tàu vớ lấy chai "bò húc" tợp vài ngụm, đốt một điếu thuốc "Du lịch", nhả khói. Đi được một lúc, L bỗng khoát tay, tàu giảm ga, nhỏ nhỏ dần: Đã đến một chỗ lặn mới, cách chỗ cũ chừng hơn 1km. Ở đây không thấy có phao đánh dấu, sóng biển to hơn và nước chảy mạnh hơn. Tàu đang qua mũi hướng nam, nhìn sang bên phải xa xa là Cửa Đồi, bên trái xa xa là đảo Cô Tô lớn.

Khoảng 2 giờ sau, L ngoi lên. Không được một con gì.

Tàu lại chạy. L lại ngồi thừ, tợp "bò húc", đốt thuốc.

Lần thứ ba, L lặn kéo dài hơn 2 giờ, cũng không vớ thêm con cá, con ốc hay ghẹ nào.

Khoảng gần 5 giờ chiều, chúng tôi về đến bến xuất phát. Người của tàu dầu sang mua cá. Họ chỉ mua 2 con cá song to và con cá cáo, không mua song nhỏ. Được 217.000 đồng. Hai tàu bạn đi cùng buổi sáng, một tàu cũng bán được 3 con song, tàu kia được 5 con. "Thằng ấy nó "sát" cá!" - L nói về bạn nghề đã bán được 5 con như vậy.

Nghề nguy hiểm

Những người làm nghề lặn biển đều khẳng định đây là một nghề nguy hiểm. "Nhưng phải kiếm sống. Biết làm thế nào!" - họ thở dài. Những chuyện dưới đây là do họ kể. Họ bảo đã có một vài thợ lặn xuống dưới đáy biển người bị cứng lại, không cử động được. Có người đã chết, có người kịp vớt lên hô hấp nhân tạo mới tỉnh. Nguyên do chưa biết đích xác, có thể do bị chuột rút, có thể do ở lâu dưới nước, có thể do áp suất, có thể do sức khoẻ... N giờ là lái tàu, nhưng trước đã từng lặn. "Cháu không chịu được, vì lặn lên là bị đau đầu, đau cả tuần, đành bỏ". Lại có người không may sa vào miệng lưới giã, đành chịu chết. Hôm chúng tôi ở Cô Tô, công an và kiểm sát huyện, theo phát hiện của ngư dân, đi vớt được 2 xác chết trôi, trong đó có một người vẫn mặc nguyên bộ đồ lặn, khám nghiệm thì thấy ngực bị vỡ. Đồ rằng chết vì do áp suất khi xuống quá sâu dưới đáy biển.

Cái chết từ từ với người làm nghề lặn biển cũng khá rõ ràng: Sau khi kết thúc ngày lặn, L quảng đồ nghề lại khoang tàu, ông dẫn khí vẫn còn hơi, phả vào màng chân vịt; tôi để ý thấy ở đó có các vết dầu loang lấp lánh. Khí nén mà L dùng để thở khi lặn không có bộ phận lọc, là khí đã nhiễm dầu được nén trực tiếp từ máy chạy dầu Đông Phong sang. "H lặn một thời gian thì bị ho ra máu. Nó phải chữa chạy, tiền đã gấp 4-5 lần số kiếm được mà vẫn chưa khỏi" - N buồn rầu bảo vậy. Thợ lặn, nhìn da ai cũng xám xịt, khô xác. "Biết nghề này là không thọ. Nhưng phải cố làm, dành dụm, có cơ hội thì chuyển qua nghề khác" - L bộc bạch về tương lai của mình, giọng nói nghe xa xăm...

Nghề huỷ hoại môi trường

Nghề lặn biển ở ngư trường Cô Tô - Thanh Lân có khoảng từ năm 1994, khi ngư dân mua được các đồ lặn, hoá chất gây mê cá và học cách bắt hải sản của ngư dân Trung Quốc, lặn xuống nơi có các gành đá, các rạn san hô; cá song, cá, mó... sống và kiếm ăn ở đó. Khi bắt gặp chúng, người lặn lấy hoá chất dùng tay mài vào nước theo hướng nước chảy cho tan ra trôi dần về phía con cá định bắt. Cá hợp phải hoá chất này bị tê liệt không bơi được và bị tóm. P - một thợ lặn ở thôn Nam Hà (xã Đồng Tiến, Cô Tô) cho biết, khi nghề này mới rộ lên, kiếm cũng khá bộn tiền, bắt được những con cá song, cá mó to 6-7kg, thậm chí có người bắt được cả cá song nặng tới 25kg. "Bây giờ thì hết cá rồi. Kiếm 5-7 chục nghìn cho một ngày lặn đã khó". "Nguyên nhân?". "Thì đánh bắt nhiều, nhiều người đánh bắt, cá không kịp sinh sôi, phải hết". "Hoá chất có tác hại gì không, ngoài gây mê cá?". "Cũng biết là có tác hại, cá có thể bỏ gành, bỏ rạn mà đi mất...".

Cùng với cách lặn dùng hoá chất gây mê bắt cá, ở ngư trường này người ta còn lặn bắt con hà râu, con bàn mai (những động vật nhuyễn thể vỏ cứng, họ sò, hến), mỗi ngày khoảng vài chục tấn. Bắt bàn mai, người ta đã vào tận ngư trường Quan Lạn, Minh Châu và gần đây đã lấn vào khu vực Trung tâm Di sản thế giới vịnh Hạ Long. Với hà râu, khi đánh bắt về còn công đoạn mở miệng chúng ra để lấy "đanh" (bó cơ mở miệng của chúng); ruột, lưỡi... bỏ, nhất là vỏ hà râu không biết đổ đi đâu. Ở thôn 2 (xã Thanh Lân, Cô Tô) vỏ hà râu chất thành những đống lớn, ngồn ngộn, bốc mùi hôi thối nồng nặc.

Người lặn biển biết nghề này đang bị cấm. Thực tế đã có những cuộc rượt đuổi, bắt bớ của các nhà chức trách. P, khi biết tôi tìm hiểu nghề này để viết báo, đã định giấu nghề, vì sợ liên lụy. Sau thì P đề nghị không nên viết. Vâng! Tôi có thể không viết, song hiện thực vẫn là hiện thực: P và những người khác vẫn tiếp tục hành nghề, môi trường vẫn tiếp tục bị xâm hại. Đây là một mâu thuẫn giữa công cuộc mưu sinh và sự gìn giữ môi trường sống bền vững, nhất là môi trường này lại nằm trong tổng thể vịnh Hạ Long - một di sản thiên nhiên thế giới mà Việt Nam bắt buộc phải có trách nhiệm giữ gìn. Vấn đề là làm thế nào

vẫn bắt được cá, khai thác được hà râu, bần mai mà ít xâm hại đến môi trường?

Tôi nhớ mãi câu than thở của N: "Chỉ cần ngừng lặn khoảng 3 năm thì tôm cá lại về đông vui". Vâng! Đánh bắt theo kế hoạch, có sự giám sát chặt chẽ, là một trong những cách mà nhiều nước trên thế giới đã làm và có kết quả.

(Theo Lao Động)